

Tôi Đã Có Một Việt Nam Như Thế

Ngày xưa tôi đã có một thành phố được mệnh danh là Hòn Ngọc Biển Đông. Tuy nó còn thua xa những thành phố ở những nước phát triển, nhưng nó là điều gần nhất với văn minh mà đất nước tôi có. Ngày xưa tôi đã có một thành phố mà những người ở vùng khác luôn ngưỡng mộ và ao ước để trở thành một người dân ở đó.



Thành phố đó tuy nhỏ nhưng luôn mở rộng cửa để đón người tứ xứ về làm ăn buôn bán. Người dân ở thành phố đó chẳng bao giờ quan tâm đến bạn từ nơi đâu tới, cha mẹ bạn là ai, bạn nói tiếng Việt với giọng bắc hay nam. Họ cũng không bao giờ phân biệt người khác qua cái họ khẩu. Ngày xưa tôi đã có một thành phố là đầu tàu của cả nước, là sự tổng hợp của những văn hóa và tinh hoa của thế giới. Thành phố đó là nơi mọi người nhìn vào để học hỏi và noi gương. Ngày xưa, tôi đã có một thành phố như thế.

Ngày xưa tôi có những anh cảnh sát khiến tôi luôn cảm thấy an toàn và trật tự. Tôi đã có những anh cảnh sát mà tôi luôn tin tưởng và luôn tìm đến khi có một vấn đề gì cần giải quyết. Họ không bao giờ đi vòng vòng kiểm tra tạm trú hay tạm vắng, hay đúng hơn là làm có cái thứ gì gọi là tạm trú tạm vắng đâu mà kiểm tra. Tôi đã có những anh



cảnh sát nếu phải giữ gìn trật tự đường phố và vỉa hè, họ cũng không bao giờ đánh đuổi những người bán hàng rong. Họ chỉ nhắc khéo và mỉm cười. Và nếu họ phải kêu đi thì họ sẽ sẵn lòng phụ giúp dọn dẹp. Tôi đã có những anh cảnh sát không bao giờ đánh dân, những người sẽ luôn sẵn lòng hy sinh bảo vệ tôi. Tôi đã có những anh cảnh sát trên xa lộ mà tôi gọi là những con bò câu trắng, đó là những anh cảnh sát xa lộ luôn sẵn lòng giúp tôi đẩy chiếc xe nếu nó bị hư dọc đường. Tôi đã có những anh cảnh sát mà tôi luôn ngưỡng mộ. Ngày xưa tôi đã có những anh cảnh sát như thế.

Ngày xưa thành phố của tôi có các bệnh viện chuyên chữa bệnh miễn phí cho người bệnh, nếu có viện phí cho dù có cao đến mức nào, thì cũng không từ chối chữa bệnh. Tôi đã có một hệ thống y tế không phân biệt giàu nghèo. Một hệ thống y tế dù phải hoạt động theo quy luật tài chính, nhưng không bao giờ để tiền làm cản trở y đức. Tôi đã có một

hệ thống y tế sẵn lòng kê một chiếc trục thẳng để giải cứu bất cứ ai gặp nạn. Tôi đã có những bác sĩ và y tá chuyên tâm làm việc và ít khi nào, nếu có, vùi tiền bệnh nhân. Ngày xưa, tôi đã có một hệ thống y tế như thế.

Ngày xưa tôi đã có những người thầy và người cô luôn dạy tôi



cách làm người trước khi dạy tôi học thức. Tôi đã có những người thầy cô luôn tận tâm giảng dạy, luôn học hỏi để trao dồi kiến thức. Tôi đã có những thầy cô, tuy tư tưởng vẫn mang tính chất văn hóa Nho Giáo, nhưng luôn cho tôi phát biểu, luôn cho tôi chỉ trích, luôn cho tôi không đồng ý. Tôi có thể công khai phản đối bài tập, tôi có thể biểu tình để đòi hỏi quyền lợi mà tôi cho rằng mình nên có. Tôi đã có những thầy cô luôn mang tầm hồn của những nhà học thức. Ngày xưa tôi đã có những người thầy và người cô như thế.

Ngày xưa tôi đã có những nhạc sĩ tài ba, những nhạc sĩ sáng tác những bài hát mà tôi nghe không bao giờ biết chán. Họ ít khi nào, hoặc chẳng bao giờ, đạo nhạc. Vì mỗi bài họ sáng tác là một tác phẩm nghệ thuật.

Ngày xưa tôi đã có những nhà sách bán đầy sách, mọi thể loại sách. Nơi đó là nơi tôi gọi là những thư viện tri thức. Nơi đó bán những cuốn sách của nhiều tác giả của nhiều quốc gia khác nhau. Nơi đó thậm chí bán những cuốn sách mà tôi không hề thích và đồng ý chút nào.

Nhưng đã là nhà sách thì phải đa dạng và phong phú. Ngày xưa tôi đã có những nhà sách như thế.

Ngày xưa tôi đã có một Tổng Thống khiến tôi cảm thấy hãnh diện. Ông ấy có thể nói tiếng Anh, đủ để hiểu, đủ để trả lời phỏng vấn của các phóng viên quốc tế, đủ để đàm phán với các nhà lãnh đạo quốc tế, đủ để cất lên tiếng nói cho tất cả người dân dù đa số người dân không bầu chọn ông ta. Ngày xưa tôi đã có một Tổng Thống khiến tôi tự tin để nói với các bạn bè quốc tế rằng **“that is our President.”** Ngày xưa, tôi đã có một Tổng Thống Như Thế.



**“Đừng nghe những gì
cộng sản nói
mà hãy nhìn kỹ
những gì cộng sản làm”**

TT VNCH Nguyễn Văn Thiệu

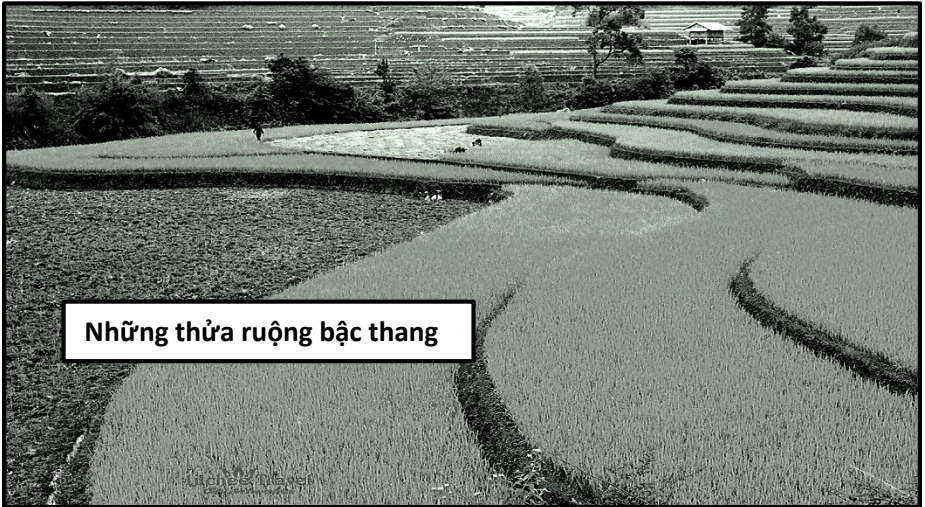
Ngày xưa tôi đã có một Chỉ Huy Trưởng khiến tôi tự hào về lực lượng Quân Lực. Tôi đã có một Chỉ Huy Trưởng khiến tôi cảm thấy an toàn, cho dù đất nước vẫn còn trong thời chiến. Tôi đã có một Chỉ Huy Trưởng khiến tôi cảm thấy yêu nước để sẵn lòng mặc bộ quân phục để bảo vệ đất nước. Và cho dù có chết thì tôi cũng vinh dự. Ngày xưa, tôi đã có một Chỉ Huy Trưởng như thế.

Ngày xưa tôi đã có một Việt Nam khiến tôi muốn trở về. Khi tôi hoàn thành chương trình du học của mình, tôi không mản đi tìm việc làm ở nước sở tại, cũng chẳng quan tâm đến thẻ xanh hay thẻ đỏ, cũng chẳng mộng mơ hay để trở thành một công dân của nước khác, cũng không nghĩ đến việc mình nên ở hay về, vì điều duy nhất trong đầu tôi là trở về. Cho dù đất nước đó vẫn đang trong thời chiến, cho dù nơi ấy tôi phải làm việc nhiều lần hơn, cho dù nơi ấy có nhiều rủi ro hơn. Nhưng tôi chỉ muốn trở về, đơn giản, bởi vì nơi đó, đất nước Việt Nam

đó, mảnh đất đó là nơi tôi gọi là nhà. Vì tôi chỉ muốn về nhà. Ngày xưa, tôi đã có một Việt Nam như thế.

Ngày xưa tôi đã có một nước Việt Nam khiến tôi tự hào. Tôi đã có một nước Việt Nam khiến tôi không thối thẹn khi cầm hộ chiếu ra nước ngoài và không cảm thấy xấu hổ khi nói “I’m Vietnamese.” Ngày xưa tôi đã có một Việt Nam như thế.

Tôi đã từng có một Việt Nam như thế. Nhưng đó là quá khứ. Bởi vì bây giờ nước Việt Nam như thế đã không còn. Nhưng tôi lại muốn



nó trở lại. Tôi muốn có một nước Việt Nam như thế. Bạn có thể gọi tôi hoang tưởng hay gọi tôi mơ mộng. Tôi không mơ mộng hay ảo tưởng. Tôi cũng không tôn vinh bất cứ thể chế hay chế độ nào. Tôi chỉ muốn có một nước Việt Nam như thế. Có thể bạn sẽ hỏi: “Vì sao? Để làm gì?” Đơn giản, bởi vì ngày xưa tôi đã có một nước Việt Nam như thế ...!

Cuộc Di Tản Sau Cùng . Của Trường VBQGVN

Cù Nguyễn Văn Dục, Khóa 17

Tình hình chung của TVBQGVN từ Đà L.t về Long Thành, cuối tháng 3 và đầu tháng 4, năm 1975

Với tư cách là một sĩ quan Tiểu Đoàn Trường Tiểu Đoàn 1 Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, là người thi hành, là chứng nhân của cuộc di tản TVBQGVN từ Đà Lạt về Trường Bộ Binh Long Thành và từ Long Thành về Huấn Khu Thủ Đức, cho đến hết ngày 30-4-1975, tôi viết lại những dòng này. Sau 38 năm, tôi nhớ đến đâu viết đến đó. Những điểm chính đúng 100%, nhưng ngày, tháng, giờ giấc, cũng như tên các sĩ quan, sinh viên sĩ quan có thể quên.

I. Tình hình chung tại Đà Lạt - Tuyên Đức:

Sau khi được tin Buôn Mê Thuật thất thủ, tình hình dân chúng ở Đà Lạt - Tuyên Đức giao động, hoang mang, lo sợ. Những người giàu có, các thương gia đã tìm mọi phương tiện để chuyển của cải và người về Sài Gòn. Đa số công chức đã rời bỏ nhiệm sở, thu xếp đưa gia đình vợ con về Sài Gòn.

Trong thời gian này, các Sinh Viên Sĩ Quan (SVSQ) bốn Khóa 28, 29, 30, và 31 đã tạm thời nghỉ học, thay phiên nhau canh gác, ứng chiến, phòng thủ trường, tu sửa lại hệ thống phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu khi hữu sự.

A. Về sĩ quan Văn Hóa Vụ (VHV), Quân Sự Vụ (QSV), Bộ Chỉ Huy, và quân nhân cơ hữu:

Một số vẫn ở trường làm việc như thường lệ, nhất là các sĩ quan cán bộ của Trung Đoàn SVSQ luôn theo sát SVSQ trong công tác ứng chiến, phòng thủ trường. Cũng có một số sĩ quan VHV, QSV, tham mưu đã tự động nghỉ việc, tìm phương tiện đưa gia đình vợ con về Sài Gòn. Các khu cư xá sĩ quan, như khu Lý Thường Kiệt, khu Lâm Viên đã di tản gần hết. Mỗi nơi chỉ còn lại một vài gia đình.

B. Về SVSQ bốn Khóa 28, 29, 30, và 31:

Nhìn chung, tinh thần của các SVSQ bốn khóa vẫn bình tĩnh, nhờ đa số đều nhìn vào tác phong và thái độ của các sĩ quan cán bộ, từ cán bộ đại đội trưởng, tiểu đoàn trưởng, cho đến sĩ quan huấn luyện viên của QSV. Lúc này, các sĩ quan cán bộ các cấp luôn luôn sát cánh với SVSQ trong công tác ứng chiến, phòng thủ. Chúng tôi thường nói với sinh viên:

- “Nếu địch tấn công vào trường với áp lực nặng nề, nếu chúng ta chiến đấu đơn độc không có đơn vị nào tiếp ứng thì sinh viên bốn khóa của TVBQGVN sẽ noi gương dũng cảm của sinh viên Trường Võ Bị Saint Cyr, của Pháp trong chiến tranh Pháp-Đức. Tất cả SVSQ mặc đại lễ chiến đấu trên tuyến phòng thủ!”

Nghe câu nói này, nhiều SVSQ đắm chiêu suy nghĩ, nhưng cũng có nhiều SVSQ mỉm cười tự hào.

C. Chuẩn bị di tản:

Buổi họp cuối cùng của trường VB tại phòng họp QSV:

Trong thời gian này, tình hình Đà Lạt-Tuyên Đức rất căng thẳng. Đa số sĩ quan, công chức thuộc Tiểu Khu Tuyên Đức và Trung Tâm Huấn Luyện Cảnh Sát Dã Chiến đã đào nhiệm. Tuy nhiên, vẫn còn lại là một số của Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị tiếp tục nhiệm vụ phòng giữ an ninh, phòng thủ trường.

Nếu áp lực địch quá nặng, không có lực lượng trừ bị, tiếp ứng thì trường đành phải di tản để bảo toàn lực lượng, nhất là để bảo vệ sinh mạng của các SVSQ. Vì thế, Thiếu Tướng Chỉ Huy Trường ra lệnh triệu tập một buổi họp đặc biệt tại phòng họp QSV để nghiên cứu cách di tản khi cần thiết.

1. Nhân sự:

*Chủ tọa buổi họp: Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ, Chỉ Huy Trường.

*Các sĩ quan tham dự gồm:

- Đại Tá Nguyễn Thúc Hùng - K5, Quân Sự Vụ Trưởng.
- Thiếu Tá Cao Yết - K16, Quân Sự Vụ Phó.
- Thiếu Tá Đặng Thiên Thuận - K16, Trưởng Phòng Điều Hành QSV.
- Thiếu Tá Quách Văn Thành - K17, Trưởng Khối Huấn Luyện QS
- Thiếu Tá Trần Đạo Hàm - K17, Trưởng Khối Huấn Luyện Thể Chất.
- Thiếu Tá Nguyễn Văn Dục - K17, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 1 SVSQ.
- Thiếu Tá Lê Diêu - K16, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 2 SVSQ.

2. Thảo luận:

Vì tình hình chiến sự căng thẳng, nhu cầu bảo toàn lực lượng rất khẩn cấp, do đó trường cần di tản. Tất cả nghiên cứu kỹ trên bản đồ để tìm lộ trình di tản an toàn, băng rừng từ Đà Lạt xuống Phan Rang. Sau một lúc nghiên cứu rất cẩn thận và tỷ mỉ trên bản đồ, tất cả các thành viên đều nhận xét:

- Lộ trình băng rừng từ Đà Lạt - Phan Rang quá hiểm trở, địa thế rất nguy hiểm vì các thác nước cao và dốc.

- SVSQ phải mang theo vũ khí, đạn dược, và quân trang, quân dụng cần thiết. Do đó, không thể băng rừng được.

- Đề nghị Thiếu Tướng Chỉ Huy Trưởng cho di chuyển bằng quân xa cơ hữu của trường.

- Nếu di chuyển bằng quân xa, phải thiết lập an ninh lộ trình, tối thiểu từ Trạm Hành đến chân đèo Sông Pha, vì đoạn đường này rất nguy hiểm, VC có thể phục kích.

3. Quyết định:

Trong bầu không khí căng thẳng, tôi đưa tay xin phát biểu: - “Tôi, Thiếu Tá Nguyễn Văn Dục, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 1 SVSQ, xin nhận trách nhiệm đưa 1 hoặc 2 Liên Đội SVSQ đi mở và giữ đường từ Trạm Hành đến gần chân đèo Sông Pha.”

Sau đó, Thiếu Tướng CHT chấp nhận giải pháp di tản bằng quân xa từ Đà Lạt tới Phan Rang.

D. Mở và giữ đường:

Hôm sau, ngày 30/3/75, tôi nhận lệnh đưa Liên Đội G-H SVSQ trên 3 chiếc GMC của trường về đến Trạm Hành, mở đường và giữ đường từ đây cho đến chân đèo Sông Pha. Vào xế chiều, Liên Đội C-D cũng tới nơi. Trên lộ trình đã có một tiểu đoàn Địa Phương Quân (ĐPQ) của

Tiểu Khu Phan Rang án ngữ các điểm trọng yếu, do một đại úy chỉ huy. Tôi đã phối hợp hành quân với đơn vị này. Các liên đội SVSQ giữ các cầu, các chốt gần trục lộ, trong khi tiểu đoàn ĐPQ trấn giữ các điểm trọng yếu xa và nguy hiểm. Tôi còn nhớ câu nói thật chân tình và nhân ái của vị đại úy này:

- “Lính của tôi quen nguy hiểm và chiến đấu, trong khi SVSQ của Thiếu Tá còn thụ huấn, chưa quen chiến trận. Như cái chén kiếng mới tinh bị vỡ thì unction quá.”

Đến giờ phút này, ngồi ghi lại những hình ảnh đã qua, tôi vẫn còn nhớ những lời nói ấy. Khi giữ đường, tôi căng võng nằm dưới gầm cầu, cạnh **Đại Úy Y Sĩ Thân Trọng Minh**. Tôi cũng vào tần số với Đại Úy ĐPQ để trao đổi các tin tức và thông báo các điểm phục kích của SVSQ.

E. Cuộc di tản:

Đêm 31-3-75, Liên Đội A-B, còn ở lại trường sau cùng, đi bộ rời trường mẹ. Tình hình rối ren quá mức vì làn sóng người di tản đổ dồn về hai quận Lạc Dương, Đơn Dương. Vì thế, quân xa không thể quay trở lại đón SVSQ. Trong lúc đó, vào khoảng 20-21 giờ, sau khi cho các SVSQ đi phục kích, an ninh các khu trọng yếu, tôi mở máy liên lạc với tiểu đoàn ĐPQ thì mới biết toàn trường VB đã di tản và đang bị chặn lại vì các chướng ngại vật và mìn bẫy trên đường.

Được tin này, tôi rất xúc động, cố nén và theo dõi cuộc đối thoại trong máy truyền tin giữa Thiếu Tướng Chỉ Huy Trường và Đại Úy Tiểu Đoàn Trưởng ĐPQ:

- Tôi, Thiếu Tướng Lâm Quang Thọ, CHT/ TVBQGVN đây.

- Xin lỗi, tôi không biết Thiếu Tướng. VC cũng có thể giả Thiếu Tướng được.

-Vậy, Đại Úy biết ai? Ông thầy của Đại Úy là Đại Tá Tự đã đi rồi.

- Ở đây, tôi chỉ biết Thiếu Tá Nguyễn Văn Dục, Tiểu Đoàn Trưởng SVSQ Đà Lạt, đang cùng tiểu đoàn của tôi giữ đường.

- Cho mời Thiếu Tá Dục vào máy gặp tôi. Nghe vậy, tôi vội vàng trả lời: - “Thưa Thiếu Tướng! Tôi, Thiếu Tá Dục đây. Thưa Thiếu Tướng, trường đã di tản hết sao không cho tôi hay? Tôi còn một tiểu

đoàn SVSQ đang phục kích, đóng chốt trên trục lộ. Xin Thiếu Tướng đợi cho tôi gom quân đã.”

Tôi cũng liên lạc ngay với Đại Úy TĐT/ ĐPQ: - “Đúng là Thiếu Tướng Lâm Quang Thọ, CHT/ TVBQGVN đó. Đại Úy cho mấy đứa con gỡ mìn và kéo các con ngựa sắt qua hai bên đường cho đoàn xe di chuyển. Cám ơn bạn. Rất vui về thời gian vừa qua đã làm việc với bạn. Tình hình chiến sự như vậy đó, bạn đã rõ. Bạn hãy lo cho các con của bạn. Tạm biệt.”

Tôi nói mấy câu sau cùng trong nghẹn ngào. Các SVSQ đã ra trục lộ. Sau khi kiểm soát đủ quân số, tôi cho lệnh lên xe cùng trường đi tản.

F. Đến Phan Thiết:

Đoàn quân xa của trường di tản đến Tiểu Khu Phan Thiết vào quá nửa đêm, nên tất cả ngủ trong khuôn viên của tiểu khu. SVSQ của bốn khoá và quân nhân cơ hữu của trường đánh một giấc ngủ ngon lành, quên cả đói sau một ngày vất vả. Trong đêm, cũng có một số sĩ quan QSV và Bộ Tham Mưu lên ra bờ biển, xé lẻ, thuê ghe về Vũng Tàu trước. Chuyến đi này của họ cũng khá vất vả, nhưng rất may họ đã đến Vũng Tàu an toàn.

Sáng hôm sau, khoảng 7-8 giờ sáng, tiểu khu bị pháo kích. Đạn nổ quanh tiểu khu, trên Quốc Lộ 1, và các trục lộ của thị xã. Trong lúc này, quân xa, xe dân sự, dân chúng, quân nhân các binh chủng khác chạy tán loạn. Một cảnh hỗn loạn thật là khó tả. Riêng SVSQ của bốn khoá đã an toàn ở trong khuôn viên tiểu khu. Lúc này, Thiếu Tướng CHT ở Lầu Ông Hoàng chỉ huy cuộc di tản.

Tôi đã gặp Thiếu Tá Quách Văn Thành - K17, Trưởng Khối Huấn Luyện Quân Sự, và Đại Úy Quách Tinh Cần, K20. Họ cho biết, lệnh của Thiếu Tướng là cho tất cả SVSQ ra bờ biển để tàu Hải Quân đến đón.

1. Di chuyển đến bờ biển Phan Thiết.

SVSQ đã đến bờ biển. Than ôi! Không có tàu Hải Quân nào cả. Trên bãi biển, có đủ quân nhân của các quân binh chủng trong cảnh hỗn loạn đang dành dật ghe thuyền của dân đánh cá để di chuyển...

Lại một lần nữa, tôi cho lệnh SVSQ quay trở lại Quốc Lộ 1 để tiếp tục di chuyển bộ về Bình Tuy. Được tin cầu Phan Thiết sẽ phải giật

sập, tôi cho lệnh và hồi thúc SVSQ bốn khóa di chuyển nhanh qua cầu. Trên lộ trình di chuyển, xe cộ, dân chúng, quân nhân các cấp đang hỗn loạn chen lấn. Một cảnh hỗn loạn chưa từng có. Tuy vậy, SVSQ trường Võ Bị vẫn di chuyển trật tự, súng đặt cầm tay sẵn sàng chiến đấu. Nhìn nét mặt cương nghị của họ, dân chúng an tâm, tin tưởng, di tản theo SVSQ. Nhiều bà cụ còn nhờ họ mang dùm xách tay, va li nhỏ chứa đựng đồ quý mà không sợ bị mất mát. Điều này chứng tỏ, trong tình cảnh hỗn độn nhất, SVSQ trường Võ Bị vẫn được tin tưởng và SVSQ luôn sẵn sàng phục vụ và bảo vệ dân chúng. Đang di chuyển, tôi gặp xe jeep của **Đại Tá Nguyễn Thúc Hùng**, QSV Trường. Đại Tá Hùng ra lệnh:

- “Anh cho SVSQ về Bình Tuy!”

Chiếc xe Jeep tiếp tục lao về phía trước. Tôi ghen ngào không nói được, nhìn theo.

2. Quá giang về Bình Tuy:

Từ địa điểm mà tôi gặp Đại Tá Hùng cho đến ngã ba vào Bình Tuy còn rất xa. Tuy SVSQ vẫn cố gắng giữ chặt kỷ luật và di chuyển, nhưng thật sự họ rất mệt, đói, và khát. Tôi quyết định cho họ quá giang trên tất cả các loại xe có thể tìm được: xe đò, xe chở đồ đạc, xe chở súc vật, quân xa; cố gắng “đeo theo”, “bám theo”. Miễn sao, họ ráng giữ an toàn về đến ngã ba Bình Tuy, nhưng không được về Sài Gòn vì VC đã nằm đây, phục kích ở Rừng Lá.

3. Ủi chốt VC gần Cầu Sắt - Ngã ba vào Bình Tuy:

Trước khi rẽ trái vào Bình Tuy, bên phải quốc lộ có một chiếc cầu sắt. Trên cầu một chiếc thám xa V100 bị cháy đen nằm bất động. Bên phải cầu có một ngọn đồi khá cao. VC đang đóng chốt ở đây để ngăn cản mọi di chuyển trên quốc lộ và ngã rẽ vào Bình Tuy. Toán SVSQ di chuyển đầu gặp một đơn vị Biệt Động Quân, thuộc Tiểu Đoàn 35 BĐQ do **Thiếu Tá Trịnh Trân - K20** làm TĐT. Gặp niên trưởng, họ đã hăng hái nhập cuộc, cùng BĐQ “ủi” bay chốt của VC, giữ an ninh cho tất cả các đơn vị rẽ trái vào Bình Tuy, một cách an toàn. Nếu không “ủi” chốt này, con đường chính vào Bình Tuy sẽ bị VC chế ngự hoàn toàn.

4. Tạm giao nộp vũ khí trước khi vào Bình Tuy.

Được lệnh của Chuẩn Tướng Trần Văn Nhựt, K10, Tư Lệnh Chiến Trường Bình Tuy:

- “Tất cả các đơn vị vào Bình Tuy phải giao nộp vũ khí. Không ai được mang bất cứ một loại vũ khí nào vào thị trấn.” Lệnh này được đưa ra để đề phòng các quân nhân vô kỷ luật, làm loạn, mất an ninh trong thành phố.

Lúc đó, tôi gặp Trung Tá Ngô Văn Xuân, cùng Khoá 17 với tôi, đang chỉ huy cuộc hành quân ở đây. Tôi nói với Trung Tá Xuân rằng SVSQ/ TVBQGVN giữ đúng kỷ luật, không làm loạn, không cần giao nộp vũ khí. Trung Tá Xuân nói với tôi:

- “SVSQ Võ Bị phải làm gương cho các đơn vị khác noi theo.”

Vũ khí của SVSQ được đưa lên một chiếc GMC riêng, và được trả lại cho họ khi xe đến Trung Tâm Chiêu Hồi. Riêng các sĩ quan cán bộ của Trung Đoàn SVSQ vẫn được mang súng vào Bình Tuy.

5. Tạm nghỉ đêm tại Trung Tâm Chiêu Hồi Bình Tuy:

Bốn khoá SVSQ và một số quân nhân cơ hữu của trường nghỉ đêm tại trung tâm này, sau khi được Chuẩn Tướng Nhựt cung cấp lương khô và nước uống. Các SVSQ ăn uống no nê và bắt đầu ngủ, nghỉ ngơi. Trong khi đó, Chuẩn Tướng Trần Văn Nhựt và Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ đã liên lạc về Phòng 3, Bộ Tổng Tham Mưu, xin phương tiện trực thăng, vận tải để di chuyển SVSQ và quân nhân cơ hữu của trường về Long Thành.

G. Di tản về Long Thành:

Đền khuya hôm đó, trong thinh lặng, các SVSQ và quân nhân cơ hữu được GMC của tiểu khu di chuyển ra phi trường Bình Tuy. Sáng sớm, trực thăng đến. Theo lệnh của phi hành đoàn, các SVSQ, chia thành từng toán đứng với trọng tải cho phép của máy bay trực thăng, tuần từ lên máy bay một cách gọn gàng, nhanh chóng. Đó là một cuộc di tản trong trật tự, kỷ luật. Các phi công, tổ lòng khâm phục, đã nhận xét:

- “Chúng tôi chuyên chở rất nhiều đơn vị, nhưng chưa có đơn vị nào có kỷ luật như các anh. Chúng tôi cố gắng “bốc” hết trong ngày hôm nay.”

Điều này khiến chúng ta phải hãnh diện và tự hào là những SVSQ của trường VBQGVN. Dù trong hoàn cảnh bi đát, nghiệt ngã nào đi nữa, các SVSQ của bốn Khóa 28, 29, 30, và 31 vẫn duy trì kỷ luật thép của Trường Mẹ.

Gần đến chiều trong ngày, tất cả các SVSQ và quân nhân đều đã được di chuyển đến trường Bộ Binh Long Thành, nhận doanh trại, nhận khu vực canh gác, phòng thủ. Tất cả mọi việc từ ăn uống, sinh hoạt hàng ngày đều nhờ Trường Bộ Binh Long Thành. Trung Đoàn SVSQ/ TVBQGVN được bổ xung súng đạn và các quân trang, quân dụng cần thiết.

H. Mãn Khóa 28 và 29 tại Vũ Đình Trường Trường Bộ Binh Long Thành:

Cuộc chiến tự vệ càng ngày càng khẩn cấp trước đà tiến quân của CS Bắc Việt, đã càng ngày càng đè nặng lên quân đội VNCH. Bộ TTM đã quyết định cho hai Khóa 28 và 29 tốt nghiệp sớm để bổ xung sĩ quan chỉ huy cho các đơn vị tác chiến.

Trưa ngày 24-4-1975, lễ mãn khóa cho hai Khóa 28 và 29 được tổ chức tại Vũ Đình Trường Trường Bộ Binh Long Thành. Một buổi lễ mãn khoá thật đơn giản, trong bộ chiến phục, không kèn không trống. Chỉ có hai lá Quốc Kỳ và Quân Kỳ TVBQGVN mà nhà sản xuất Phước Hùng đưa lên từ hôm trước. Một lễ mãn khóa quá đơn giản như vậy chưa từng xảy ra trong lịch sử của Trường Mẹ. **Trung Tướng Nguyễn Bảo Trị**, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Quân Huấn, đại diện Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa, gấn các cấp bậc thiếu úy cho hai SVSQ Thủ Khoa. Sau đó, các tân sĩ quan tự động gấn cấp bậc cho mình.

Trong khi đó, các xe GMC của các đơn vị tiếp nhận đã đợi sẵn để đưa các tân thiếu úy của hai Khoá 28 và 29 ra mặt trận. Tôi bước lên khán đài để nói mấy lời tạm biệt với hai khóa đàn em, đã rời khỏi vòng tay yêu thương của cũi đàn anh này; nhưng nghẹn ngào, nước mắt lưng tròng, không thốt nên lời.

Các tân sĩ quan không có được vài phút chia tay bố mẹ, người thân, người yêu,... trước khi lâm trận. Nhưng hai Khoá 28 và 29 phải hãnh diện và tự hào vì đã xung trận đứng vào lúc Tổ Quốc nguy nan và

chế độ tự do đang bị đe dọa. Đó là ước nguyện của các SVSQ Khóa 28 và 29 từ ngày đầu tiên gia nhập TVBQGVN.

I. Di tản về Huấn Khu Thủ Đức:

Sau khi Trường Bộ Binh Thủ Đức rời về Long Thành, trường cũ được giao lại cho các trường Quân Cụ, Quân Nhu, Truyền Tin, Quân Vận,... và được gọi là Huấn Khu Thủ Đức. Sau khi hai Khóa 28 và 29 tốt nghiệp, TVBQGVN còn lại hai Khóa 30 và 31, nên thu hẹp khu vực phòng thủ. Một đêm, VC tấn công vào trường Thiết Giáp bên cạnh Trường Bộ Binh Long Thành. Trong trận này, Thiếu Úy Hoàng Văn Nhuận, Thủ Khoa Khóa 27, đã hy sinh đền nợ nước. Sáng hôm sau, SVSQ của Trường Bộ Binh và Trường VB được lệnh di tản về Huấn Khu Thủ Đức. Khóa 30 và 31 được ở các doanh trại từ cổng chính đi vào đến Cổng Số 9, cạnh trại gia binh của Thiết Giáp ở bên phải. Các SVSQ Võ Bị được phân chia khu vực phòng thủ cạnh SVSQ Thủ Đức.

Được lệnh của Tổng Cục Quân Huấn, TVBQGVN được đặt dưới quyền chỉ huy của **Đại Tá Lộ Công Danh**, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn SVSQ của Trường Bộ Binh.

Trong thời gian ở Huấn Khu Thủ Đức, các sĩ quan đã sống với tôi, gồm có: Thiếu Tá Đinh Thành Linh, Đại Úy Nguyễn Hữu Thức - K22; cùng các sĩ quan cán bộ đại đội trưởng: Đại Úy Nguyễn Đình Thọ, Khóa 22; các sĩ quan của Khóa 23: Phạm Ngọc Hiền, Huỳnh Văn Hoa, Huỳnh Hương, Tô Tài, Đào Mạnh Thường, Nguyễn Ngọc Tiên; và Thiếu Úy Phạm Minh Tâm, K25, sĩ quan cán bộ đại đội trưởng. (Người SVSQ duy nhất của trường VBQGVN tốt nghiệp từ Trường Võ Bị West Point, Hoa Kỳ (USMA, class 1974).) Ngoài ra, Trung Sĩ Nhất Bình, Khoa Vũ Khí, đã phụ giúp tôi việc ăn uống.

Trong số này chưa kể đến các sĩ quan VHV, được biệt phái cho Trung Đoàn SVSQ, thuộc khóa 23: Bùi Nguyên Hy, Nguyễn Xuân Nghị, Trần Xuân Phước, Dương Công Thơ, Trần Vĩnh Thuận; và các sĩ quan khác còn ở lại cho đến những ngày cuối cùng.

Gia tài của Mẹ tôi giữ vào những giờ phút chót là hai lá cờ Quốc Kỳ VNCH và Quân Kỳ TVBQGVN, một xấp sự vụ lệnh, và con dấu của VBQGVN do Phòng Tổng Quản Trị giao cho tôi.

J. Bắn hạ chiến xa T54 của VC:

Sáng 30-4 1975, SVSQ Khóa 30 báo cáo là T54 của Việt Cộng đã di chuyển đến gần cổng chính của Trường Bộ Binh cũ. Hai chiếc T54 vào Huân Khu từ cổng chính, chạy đến cổng số 9, bắn sập cổng này, chạy loanh quanh bắn phá một lúc, rồi lại chạy ra cổng chính. SVSQ của 2 Trường Bộ Binh và Võ Bị ra vị trí phòng thủ với M16 nên không thể bắn hạ các chiến xa này. Thấy xe T54 của Việt Cộng nguy hiểm quá, tôi cùng với mấy SVSQ Khóa 30 chạy đến kho vũ khí của trường Quân Cụ để tìm vũ khí.

May thay, còn tám khẩu M72 chống chiến xa nên SVSQ K30 mang về vị trí phòng thủ. 4 VB giữ, 4 giao cho SVSQ Thủ Đức. Các xe T54 của VC lại một lần nữa chạy qua cổng chính vào bắn phá các doanh trại gần đó. **Trung Tá Ông Nguyễn Tuyên** của Trường Bộ Binh tử nạn. Một SVSQ Khóa 30, là cựu Thiếu Sinh Quân, đã bắn cháy một chiếc T54. SVSQ Trường Bộ Binh Long Thành cũng bắn hạ một T54 nữa.

Vào khoảng 10 giờ sáng, lúc hai chiến xa của địch còn đang bùng cháy thì chiếc radio xách tay loan báo tin động trời: Tổng Thống Dương Văn Minh, Tổng Tư Lệnh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, ra lệnh đầu hàng và giải tán chính quyền, bàn giao cho Việt Cộng. Tim mọi người người lúc đó thất lại. Họ nhìn nhau ngơ ngác, nước mắt chảy dài trên má... Thôi hết rồi! Đang chết lặng thì một SVSQ Khóa 30 mang máy đến báo là lệnh của **Đại Tá Lộ Công Danh**, Chỉ Huy Trưởng:

- “Thiếu Tá hãy tập hợp tất cả SVSQ để chuẩn bị bàn giao...”

Tôi trả lời rằng tôi không bàn giao, không thi hành.

K. Chia tay:

Tôi vội vàng moi đất cát gần một ụ súng cối và chôn hai lá cờ và con dấu. Tập hợp SVSQ lại, tôi nghẹn ngào tâm sự với hai khoá đàn em thân yêu trong giây phút nước mắt, nhà tan này:

- “Thôi hết rồi. Tất cả đã ngoài tầm tay của tôi. Chia tay với các chú, mong các chú an toàn trở về với gia đình. Tôi không ngờ và rất ân hận vì việc xảy đến một cách nhanh chóng như thế này?!! Nếu biết vậy, tôi đã để các chú tự động rời trường sớm, để khỏi thấy cảnh đau xót này! Các chú ở Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định tạm đưa các chú ở cao nguyên, miền Trung... về nhà tá túc một vài ngày, để họ tìm phương tiện trở về quê. Tạm biệt! Tạm biệt!

Nước mắt của tôi tự nhiên trào ra ướt má... Ngoài công chính, Việt Cộng đã và đang phân loại... Tôi, ra khu tiếp tân cạnh Niệm Phật Đường, đứng chân vài phút, cùng niệm Phật với một SVSQ Khoá 30. Tôi hỏi một quân nhân của trường là khu tiếp tân này có giải mìn hay không? Anh ta bảo không có. Tôi và chú SVSQ Khoá 30 cùng chui hàng rào ra khu nhà dân chúng. Một trung sĩ an ninh của trường cho tôi một bộ áo quần dân sự, bảo tôi thay để tránh nguy hiểm trong lúc đi đường. Hai thầy trò thất thủ băng đồng, song song với xa lộ Biên Hòa, hướng về Sài Gòn. Trên lộ trình, tôi gặp một thanh niên mang trên mình hơn chục cái ruột bánh xe hơi. Tôi chặn lại xin hai cái. Chú K30 ngo ngoác hỏi tôi:

- “Ông thầy lấy ruột bánh xe làm gì?” Tôi cười và đáp: - “Từ đây về Sài Gòn phải qua cầu Xa Lộ, cầu Phan Thanh Giản. Nếu cầu bị phá xập, mình thổi ruột xe, vượt sông...”

Tuy vậy, hai thầy trò về tới đường Nguyễn Bình Khiêm, rồi rẽ sang đường Tự Đức an toàn, vì cầu vẫn còn nguyên vẹn. Tôi ghé nhà người của bạn thân, Trung Úy Liên, mà vợ con tôi đang tá túc. Vợ tôi nấu cơm, mở hộp cá mòi. Hai thầy trò ăn uống qua loa cho qua cơn đói. Chú SVSQ Khóa 30 xin từ giả để đi qua Gia Định, vì có người bà con ở bên đó. Tôi hỏi:

- “Em có tiền không?” Chú lôi ra một cọc tiền và bộ đồ đại lễ mà chú vẫn còn ôm làm kỷ niệm. Chú nói:

- “Em, qua Gia Định, xem tình hình thế nào rồi về quê.” Tôi nghẹn ngào chia tay với người đàn em đã theo tôi và sống với tôi đến phút cuối cùng của vận nước điêu linh.

(Tới bây giờ, tôi vẫn không nhớ nổi chú sinh viên khóa 30 này tên gì? Đi về đâu và hiện ở đâu? Nhờ các chú Khóa 30 giúp tôi tìm lại và tin cho tôi biết. Cám ơn các chú.)

****Những ngày cuối tháng 3 / 2013***

- Để nhớ lại những ngày qua, cách đây 38 năm, ngày mất nước.

BẮT ĐẦU MỘT CUỘC TÌNH

Tường Thúy

Sau khi đi bộ vòng quanh công viên, tôi lại chiếc ghế đá ngồi nghỉ mệt, nhìn người đi qua, kẻ đi lại mà thường thức giây phút thoải mái của những thời khắc đầu ngày. Một cặp tình nhân trẻ đến ngồi ở gần đó, nhìn về âu yếm, chăm sóc cho nhau, nhìn hạnh phúc tràn trề trên khuôn mặt của hai người, bất giác lòng tôi thấy băng khuâng và hồi tưởng về những ngày tháng thanh xuân xa xưa của mình.

& & &

Ngày ấy, mười tám tuổi rồi mà tôi chưa hề có một cuộc tình vất vai. Không phải là tôi không thích có bồ, trái lại tôi đã từng ước muốn có một người yêu không cần đẹp trai lắm nhưng cũng đừng quá khó coi, có học thức, biết ân cần và tôn trọng người bên cạnh là đủ. Đòi hỏi của tôi có quá đáng không, thế sao mà khó tìm vậy. Nhiều khi thấy bạn mình đi học về, có người yêu bên cạnh sẵn đón, chiều chuộng, tôi cũng thấy cũng buồn cho sự cô đơn của mình. Nhưng nghĩ đến nếu gặp phải người không vừa ý thì tôi lại sợ. Thôi thì chẳng thà làm mục gái già, ế chồng, ế trợ còn hơn lấy nhầm chồng, thì tàn một đời hoa. Vậy, duyên khi nào đến sẽ đến, lo chi cho chóng già. Vì :

*“Yêu là chết ở trong lòng một ít
Vì mấy khi yêu mà chắc được Yêu
Cho rất nhiều song nhận chẳng bao nhiêu
Người ta phụ hoặc thờ ơ chẳng biết...”*

(Yêu-Thơ Xuân Diệu)

Cũng như mọi lần, hôm nào không phải đi học, tôi ra chợ phụ dì tôi bán hàng. Hôm nay đi nghỉ bán để đi lễ Chùa, được rảnh rỗi, tôi ra nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi thăm mộ mẹ. Thường lệ, sau khi thắp nhang tôi hay ngồi trước mộ, thủ thủ tâm sự với mẹ mình:

— Mẹ ơi, hôm nay con lại thăm mẹ đây. Con nhớ mẹ quá, mẹ ạ. Tại sao mẹ lại bỏ chúng con mà đi sớm vậy. Nhà chỉ có mình con là con

gái, còn lại toàn đàn ông con trai không hà, bố nè, anh Luân nè và cụ Tâm nữa, muốn tâm sự chả biết nói với ai, chán thật mẹ ơi. Các bạn con ai cùng có bồ cả, thấy mà ham. Mẹ biết không, không phải con gái mẹ ế đâu nha, con trông cũng xinh gái lắm đấy chứ mẹ nhỉ, tên lại đẹp nữa Thùy Dung, con yêu cái tên này lắm mẹ ạ, hi hi hi... Thật ra thì con cũng có người thích chứ có phải không đâu, họ theo đuổi con, thế nhưng con cứ thấy sao sao ấy, chả hợp với ai cả, lại đuổi ra, xôi hồng, bông không, cô đơn lại hoàn cô đơn. Chán ơi là chán...

Cứ thế là tôi lải nhải nói một mình, mà lại nói ra tiếng nữa chứ. Bỗng tôi nghe như có tiếng sột soạt gần đó, hết hồn tôi ngó quanh quất, không thấy ai. Dù vậy cũng làm tôi hết dám ở lại nữa, tôi xếp vội mọi thứ vào giỏ và lẹ lẹ vái mẹ:

Thôi, con về nhe mẹ, lần sau con sẽ trở lại thăm mẹ nữa.

Hấp tấp bước nhanh ra khỏi những hàng mộ đó, bỗng tôi giật bắn người vì từ sau dãy mộ của mẹ tôi, một người bước ra, anh ta mỉm cười và bước về phía tôi. Trái tim tôi vẫn còn đang đập thình thịch, đưa tay lên dụi mắt, rồi nhìn kỹ lại, đó là một người lính trong bộ quân phục rằn ri. Cặp mắt sáng với ánh nhìn như thấu hút hồn người, trên một khuôn mặt rằn ri, sạm nắng, cùng với nụ cười đẹp khó quên. Anh lên tiếng:

_ Nhìn rõ chưa nào, tôi là người đây không phải là ma đâu. Xin lỗi đã làm cô sợ.

Dù biết đó là người lính, nhưng vì sự sợ hãi làm mất lý trí, tôi chột nỏi khùng:

_ Lỗi, phải cái gì, tự nhiên anh xuất hiện đột ngột thế bảo người ta không sợ mới là lạ đó. Tôi sợ quá đứng tim mà chết tại đây, cho anh thường nhân mạng lúc đó mới biết thế nào là lễ độ. Người gì mà ác như quỷ thế không biết nữa.

Thấy tôi nỏi cáu, anh vẫn cười, nhỏ nhẹ nói:

_ Tôi đã xin lỗi rồi mà dù là tôi đâu có cố ý. Thôi đừng giận nữa, đúng là con gái Bắc Kỳ, hay giận quá. Con gái mà giận chóng già lắm đó, mà già thì khó có bồ đó nghe, Thùy Dung.

Tôi quay phắt lại, trừng mắt nhìn anh:

_ Anh vừa nói cái gì đó.

Nụ cười như cố hữu trên môi, anh nhún vai:

_ Có nói gì đâu.

Vậy ra tôi chợt hiểu tiếng sột soạt lúc này là anh, và như vậy là anh đã nghe thấy những gì tôi than van với mẹ rồi, quê quá, tôi ngậm tăm luôn không dám gây với anh nữa. Thấy tôi im lặng quay mình đi, anh bước theo:

_ Tôi là Vũ, đừng giận tôi nữa, chúng mình làm hòa và làm bạn nhau nhé.

_ Tôi biết tên anh rồi, anh khỏi khoe, khỏi quảng cáo.

_ Tên đẹp thì phải khoe thôi, giống Thùy Dung đó.

Cong môi lên, tôi cãi:

_ Tôi khoe hời nào, nghe lén người ta không biết mắc cỡ còn nói.

Nói xong tôi quày quả bước ra khỏi cổng. Không hiểu vì vội vã hay vì ánh mắt của ai đó mà đôi chân chợt vướng víu muốn té ngã, anh nhanh tay đỡ lấy tôi. Khi lấy lại được thăng bằng, đứng lên thì tôi đã thấy tay mình nắm gọn trong tay anh từ lúc nào. Xấu hổ quá, tôi giựt tay ra, anh nắm chặt hơn, và nhìn vào mắt tôi, vẫn nụ cười đó, lại thêm ánh mắt như trêu chọc nhưng đầy quyến rũ:

_ Bộ muốn tôi đỡ và ôm em lần nữa sao? Thùy Dung.

Lần này thì tôi quyết liệt, giựt tay ra mạnh hơn, giọng như muốn khóc;

_ Buông ra, tôi không cần.

Như đoán được ý nghĩ của tôi, tay anh nắm chặt hơn. Giọng anh nhẹ như dỗ dành, như khản khoản:

_ Đừng làm vậy, cả hai đứa cùng té cả bây giờ, không giận nữa nghe Thùy Dung. Tại thấy em dễ thương, tôi mến nên đùa em chút thôi, chúng mình làm hòa nhé.

Tôi cúi đầu xuống, làm bộ sửa lại tà áo nhưng thực sự là để tránh ánh mắt của anh, một ánh mắt làm xao xuyên lòng người. Tiếng anh vẫn thì thầm bên tai:

_ Chúng mình làm bạn nhé, tôi nghĩ tôi sẽ không thể quên em được dù chúng mình biết nhau không bao lâu. Đồng ý nghe Dung.

Không đợi tôi trả lời, tinh bơ anh nắm tay tôi dẫn vào một tiệm ăn gần đó:

_ Vào đây uống nước đi. Cãi nhau này giờ khát lắm rồi.

Không hiểu sao tôi lúc đó lại ngoan ngoãn để yên tay mình trong tay anh, mà không có phản ứng gì, trái lại, lại nghe con tim mình sao xuyên, nghe lòng mình chợt lâng lâng. Sao lại như vậy, mình không còn là mình nữa à? Bởi ánh mắt đa tình, hay bởi nụ cười ma mị của anh? Tôi

chưa biết tình yêu là gì, nhưng đây có phải là tình yêu không, một chút gì như say say của chất rượu, một chút gì ngọt ngọt, thơm thơm của mật ong...thì thử xem sao?

Có người sẽ bảo là tôi quá dễ dãi trong tình yêu, mới quen mà đã yêu rồi, nhưng:

*Làm sao định nghĩa được tình yêu,
Có nghĩa gì đâu một buổi chiều
Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt
Bằng mây mờ nhẹ gió hiu hiu...”*
(*Vĩ Sao – Xuân Diệu*)

Hôm nay, trong một khoảng khắc thật ngắn ngủi, tôi đã uơ vào lòng mình cả một thế giới đầy hoa thơm cỏ lạ, chúng đang len lỏi trong từng mỗi góc ngách trái tim nhỏ bé của tôi những mầm rễ tình yêu. Và tôi đang hạnh phúc.

Nhưng chữ NHUNG thật lớn, đó cũng chỉ là một thứ ước mơ tự bộc phát bởi sự lãng mạng của riêng tôi mà thôi. Tôi chưa đi vào được trong tâm hồn của Vũ nên không thể biết Vũ đã nghĩ gì về tôi. Không thể vừa mới biết nhau đây đã yêu rồi, với Vũ, một người lính, tình cảm chắc chắn sẽ không mềm yếu như tôi, nên chẳng có chuyện tiếng sét ái tình đâu. Hơn nữa, tôi không phải là người con gái đẹp xuất sắc đến nỗi làm trái tim của người đối diện phải tan chảy, ngay ánh nhìn đầu tiên. Tôi cũng chỉ bình thường như bao cô gái khác, và nếu có gì đặc biệt hơn thì cũng chỉ là “chút duyên ngầm làm người ta khó quên” như các bạn tôi thường nói. Nói tóm lại, chỉ là tôi mơ mộng một chút cho đời bớt buồn tẻ, bớt cô đơn của tuổi mười tám thế thôi,

Chúng tôi quen nhau một tháng, hai tháng, rồi gần năm tháng, tình yêu đến từ bao giờ tôi cũng không biết. Mỗi lần về phép Vũ lại tìm tới tôi, chúng tôi cùng nhau đi ăn, đi xem phim rất vui vẻ. Ngày tháng của những kẻ yêu nhau trôi qua thật mau, những lúc dỗi nhau, giận hờn, rồi làm lành bằng những nụ hôn ngọt ngào thấm thiết, cứ êm ả trôi qua. Cho đến một hôm, anh đến chơi, mặt có vẻ buồn buồn, tôi hỏi:

Anh có chuyện gì quan trọng phải giải quyết sao. Chuyện vợ con hả? Nếu vậy không cần đâu, em tình nguyện rút lui. Em chả muốn làm tiểu tam của ai hết, thật đứcc lắmm.

Em chả phải là tiểu tam của ai cả, không phải tưởng tượng làm chi. Anh kể em nghe chuyện này, hứa với anh là sẽ không giận.

_ Rồi em hứa. Nhưng chuyện này có liên quan đến em không?

Vũ không trả lời câu tôi hỏi mà hỏi ngược lại:

_ Chúng mình quen nhau bao lâu rồi nhỉ?

_ Bốn tháng, năm ngày.

Giọng Vũ chột nghe như xa xôi:

_ Thùy Dung còn nhớ khi mình mới quen nhau, anh có nói với Dung là trước khi gặp em, anh có yêu Hoài, người bạn cùng lớp, nhưng sau đó ba năm Hoài đã bỏ anh chọn người khác. Bây giờ cô ấy quay lại tìm anh. Hoài đang ở trong một tình trạng thật bi đát, cô ấy nói, cô ấy rất cần anh, em bảo anh phải làm sao?

Tôi lạnh lùng:

_ Hãy làm theo những gì lương tâm anh bảo, nếu anh khó chọn thì em sẽ chọn dùm anh. Này nhé, thời gian anh yêu cô ấy dài hơn với em, cô ấy bây giờ ở trong tình trạng bi đát, do đó cô ấy rất cần anh, dù trước kia cô ấy đã chê anh để theo người khác. Tóm lại, theo em, anh nên về với cô ấy. Còn em, em sẽ tìm một lối khác để đi cho đỡ phải tranh dành, nhường anh cho cô ta đó.

Nói xong, tôi quay lưng đi thẳng mà nước mắt đã tràn bờ mi. Nhưng Vũ đã nhanh hơn, anh nhào người ra kéo tôi vào lòng mình, hôn hạ hôn lên môi tôi. Cố vùng ra khỏi vòng tay Vũ, không được, tôi đành khát phục, lịm người đi dưới những cái hôn nồng cháy của anh.

Rồi môi nhau, nhưng anh vẫn giữ tôi trong vòng tay mình, cúi xuống anh khẽ khàng:

_ Dung à, anh chưa khờ khạo đến nỗi chọn Hoài mà không chọn em, rồi để cô ấy lợi dụng mình. Nhưng dù sao cô ấy cũng là bạn học ngày xưa, bây giờ gặp lúc khốn cùng cần mình giúp, chẳng lẽ mình làm lơ. Em cho anh giúp cô ấy nhe.

Tôi úp mặt vào ngực anh và ra điều kiện:

_ Vũ ơi, anh có nghe em nói không. Giúp đỡ người em không cần, nhưng để anh tiếp xúc với cô ấy thì có nên không, tình cũ không rủ cũng tới, mờ dăng đến miệng mèo mà lại là con mèo hoang, tham lam, nhờ nó nuốt chửng anh thì em mới làm sao, thôi em chả dại, chả ngu. Giúp cô ấy, anh đừng nhúng tay vào, để em lo. Em hứa sẽ giúp đảng hoàng, không để cố nhân của anh phải thiệt. À này, hình như anh còn yêu cô ấy lắm phải không?

Vũ nghe tôi hỏi, anh cười:

— Em ghen ghê thật, cứ như Hoạn Thư ấy. Vậy anh giao toàn quyền cho em, để khỏi phải nghi ngờ anh nữa, được chưa?

Nâng mặt tôi lên, cúi xuống trên bờ môi chờ đợi của tôi, anh thì thầm:

— Anh yêu em.

Tiếng hát của một nữ ca sĩ vang lên từ chiếc cassette, một bản tình ca mượt mà :

*“...Mắt môi đây xin anh đừng chờ ,
Chiếc hôn kia mong anh từng giờ,
Ngón tay kia xin chớ hững hờ,
Đắt em đi về trong đợi chờ....*

(Hãy yêu như chưa yêu lần nào- Lê Hựu Hà)

Vũ lại cúi xuống và những nụ hôn ngọt ngào lại làm tôi quên đi những ghen tuông, hờn giận.

Việc anh nhờ tôi giúp Hoài, cuối cùng anh lại đổi ý, nói là tôi không phải bản khoán về việc giúp cô ấy nữa. Anh không muốn tôi buồn và nghĩ ngợi lung tung khi gặp Hoài vì thế anh đã nhờ một anh bạn cùng lớp với hai người thay tôi làm việc này rồi.

Gần một tháng nay, tự dưng Vũ bật tâm, anh không về thăm tôi cũng như không có một lá thư hay một chút tin tức gì của anh cả. Vũ giận tôi hay đã có chuyện gì bất trắc xảy ra với anh. Tôi hiểu đời lính có nhiều gian truân nguy hiểm bủa vây, tôi không tin Vũ của tôi gặp nạn vì đêm nào tôi cũng cầu nguyện Thượng Đế cho Vũ thoát khỏi vùng lửa đạn đó. Ở nhà mỗi khi xem ti vi phóng sự chiến trường thấy cảnh cam go, khổ cực, trèo đèo lội suối của những người lính, tôi lại khóc, lại lo cho anh. Đêm nào hỏa châu rơi nhiều, đại bác nổ lớn là tim tôi thất lại, tôi cũng lo, cũng khóc. Thấy vậy, sợ tôi buồn lo rồi bệnh, Lý, nhỏ em họ rủ tôi ra Vũng Tàu thăm nội nó rồi, theo nó đi bắt cua biển:

— Vui lắm đó chị, chứ chị cứ ngồi nhà ủ rũ nhớ anh Vũ hoài như thế này chỉ tổ bệnh thêm chứ ích gì.

Nghe con bé nói cũng có lý, thế là khăn gói quả mướp tôi ra Vũng Tàu. Nếu phải chọn đi cắm trại ở núi hay biển, thì chọn đi biển luôn là ưu tiên của tôi. Cảnh sắc của bình minh hay hoàng hôn trên biển mỗi cái đều có một vẻ đẹp riêng. Cảnh nào cũng tuyệt vời, cũng quyến rũ cả. Hai hôm nay theo Lý đi bắt cua mà tôi chả bắt được một con nào cả, phần tôi sợ bị cua cắn, phần vụng về chậm chạp, nên đều ra về tay không. Chán nản tôi bỏ mặc hai chú cháu Lý ở lại bắt cua, còn tôi đi lang thang

trên bãi biển tìm nhặt những con sò, con ốc, về ghép để làm thành những chiếc phong linh xinh xắn và lát nữa đây sẽ leo lên ghềnh đá ngắm cảnh mặt trời lặn xuống biển, đẹp phải biết. Tôi thích nhìn nhất lúc mặt trời giống như một chiếc đĩa vàng nằm ngang mặt biển, toàn cảnh bầu trời phía chân trời lúc đó mang một sắc màu da cam đậm, rồi sóng biển theo từng cơn gió nhẹ lóng lánh dưới ánh sáng của mặt trời trông như



hàng ngàn, hàng vạn những con rần vàng đang uốn lượn trên mặt đại dương. Ôi, đẹp quá. Và tôi sẽ ngồi đây ngơ ngẩn ngắm cho đến khi chiếc đĩa vàng từ từ chìm sâu trong biển, để chỉ còn lại chơ vơ một vùng trời màu da cam, tôi mới đứng lên đi về. Hôm nay vừa đi tìm ốc trên cát, vừa mơ sẽ lại được thưởng thức một buổi hoàng hôn trên biển tuyệt vời nữa, thì bàn chân trần của tôi hình như đạp phải một vật gì cộm cộm, tôi quì xuống, bới cát lên, một con ốc to rất đẹp. Mừng quá tôi đem con ốc ra rửa cho hết cát, xong leo lên ghề nằm, úp nó vào tai và nhắm mắt lại, mong nghe được tiếng sóng biển trong đó. Sóng biển đâu không nghe thấy mà tôi lại nghe một giọng nói quen thuộc của người đàn ông tôi yêu, tôi mong nhớ mấy tháng nay, gần ngay đây:

— Anh nói rồi, ngoài biển lạnh lắm, em đã bình lại quên đem áo ấm theo. Thôi mặc áo của anh đi coi chừng trúng gió thì khô

Tôi đứng lên và quay phắt lại, bên lề đường, bóng dáng một người đàn ông vừa leo lên taxi rất là giống Vũ, phải Vũ không, sao lại có người giống anh đến thế, từ giọng nói đến dáng người. Nếu là Vũ thì giờ này anh đang phải ở đơn vị chứ sao lại ở Vũng Tàu? Còn người con gái trong xe taxi là ai? Tiếc quá tôi lại không thấy mặt của cả hai người.

Họ đi đã xa, mà tôi vẫn cứ đứng như chôn chân tại chỗ, con ốc rơi lăn lóc bên cạnh mà cũng không hay. Cứ như thế, suy nghĩ lung tung đến cả người tôi tê cứng, lạnh buốt như một cái xác không hồn rồi tự đổ xuống. Trái tim buốt nhói, tôi tưởng mình sẽ khóc, nhưng không, cặp mắt vẫn ráo hoảnh. Có phải nỗi buồn của anh là đây không. Tôi ngồi đây, đầu óc trống rỗng, hoang hờn qua từ lâu, mặt biển đã biến thành một màu đen sẫm từ lúc nào tôi cũng không biết, cho tới khi có người lay vai tôi:

_ Chị Dung, tối rồi sao chưa về, ngồi đây một mình nguy hiểm lắm đó. Trời ơi, sao người chị lạnh ngắt thế này, chú Phụng ơi phụ cháu đưa chị Dung về coi. Chị ấy xỉu rồi nè.

Sáng sớm bầu trời hơi vương vất chút sương mù, và chút lạnh lạnh của ngày đầu Thu, theo thói quen, sau khi vệ sinh sáng xong, trước khi đi làm, thế nào tôi cũng phải lang thang ở ngoài vườn một lúc, để ngắm những nụ hồng còn hàm tiếu, hay những giò lan còn ướm đẫm sương đêm, giống như để tiếp thêm năng lượng cho mình, khi phải vật lộn với một cuộc sống đầy những khó khăn, vất vả khi lo việc cơm áo, gạo tiền. Hôm nay chủ nhật được nghỉ, có thì giờ rảnh rỗi ngó ngang ngội vườn một chút, để bù lại thời gian vừa qua, tôi đã bỏ bê nó vì nỗi buồn của mình. Nỗi buồn mà tôi nghĩ mình sẽ không thể sống nổi. Giờ thì trong tôi chỉ còn là hận, mà càng hận thì tôi lại càng nhớ người ta nhiều, biết làm sao bây giờ. Tôi đang cố thử tìm quên trong công việc và niềm vui nho nhỏ là chăm sóc cho khu vườn be bé của tôi.

Vừa tia xong những cánh lá héo trên cây hồng, thì tiếng chuông công đồng reo lên, tôi bỏ chiếc kéo cắt cây vào giỏ, bước ra hướng công, vừa đi vừa thắc mắc:

_ Hôm nay là chủ nhật mà khách nào đến sớm thế...

Câu nói chưa dứt thì tôi đã giật mình đứng xững lại. Vũ, anh ấy đến đây làm gì, tôi chưa đủ khổ, đủ cay đắng hay sao, định bước chân quay vào bỏ mặc kệ Vũ nhưng anh đã gọi khi thấy tôi :

_ Thùỵ Dung, mở cửa cho anh. Anh muốn nói chuyện với em.

_ Tôi với anh đâu còn gì để nói.

_ Anh muốn nói với em về Hoài.

Nghe thấy tên Hoài là tôi đã muốn lộn tiết, nhưng thôi tôi cũng muốn nghe anh kể về người yêu của anh xem có gì xuất sắc để anh phải nhất quyết bỏ rơi tôi mà chọn cô ấy. Bước ra mở cửa, tôi thoáng thấy anh có vẻ gầy, lòng tôi chợt nhói lên:

_ Mời anh vào nhà uống miếng nước.

_ Cám ơn Dung, anh ngồi ngoài này được rồi, sân nhà em mát quá.

Thấy tôi khoanh tay đứng bên cạnh, theo thói quen anh dơ tay ra định kéo tôi ngồi xuống, nhưng khi tôi hơi nghiêng người tránh bàn tay anh, Vũ chợt nhận ra Thùy Dung hôm nay không phải là Thùy Dung ngày nào của anh nữa, anh ngượng ngùng rút tay về:

_ Xin lỗi.

_ Không sao. Anh có chuyện gì về Hoài muốn nói với tôi.

_ Em có vẻ thay đổi nhiều.

_ Cuộc đời đảo điên, lừa lọc, thì con người cũng phải đổi thay, nếu không bị chèn ép hoài làm sao sống nổi.

_ Sao lại cay đắng thế, nếu anh không làm, cô bé Thùy Dung ngày xưa đâu có chua chát như vậy.

Câu nói của Vũ làm lòng tôi nhói đau, anh đâu biết rằng hơn một tháng nay, tôi vẫn đợi, vẫn chờ, vẫn tha thiết yêu anh, cho đến khi tôi biết anh bỏ rơi tôi để quay về với Hoài, tôi đã đau khổ đến thế nào. Tôi thề với lòng là sẽ tôi hận anh, sẽ ghét anh suốt đời. Hôm nay về đây, anh muốn nói gì với tôi. Vũ đứng lên đến bên cạnh tôi, giọng anh chìm xuống:

_ Thùy Dung, cho anh xin lỗi. Anh thật là có lỗi với em khi anh bỏ em một thời gian như vậy. Không phải là anh không còn yêu em, trái lại, trái tim anh vẫn thiết tha muốn ôm em trong vòng tay của mình. Dung ơi, anh mong em hiểu anh, Hoài đã ra đi rồi. Cô ấy bệnh rất nặng, thời gian sống của cô ấy chỉ đếm trên đầu ngón tay, ước muốn sau cùng của Hoài là được sống bên anh những ngày cuối đời. Anh biết làm theo Hoài là anh có lỗi với em, nhưng nếu từ chối, khi cô ấy ra đi, anh sẽ ân hận vô cùng. Anh biết em cũng không muốn anh phải ân hận như vậy. Và chắc em cũng biết, nếu anh từ chối, thì sau này dù lập gia đình với bất cứ ai, anh cũng không thể có hạnh phúc. Dung, anh yêu em, yêu em

nhieu lắm, anh đã hành xử như vậy vì không muốn mất em, em có hiểu anh không hả Dung?

Tôi quay lưng đi cố che dấu cái cảm xúc đang hiện trên mặt, vì sợ cảm xúc này nó sẽ tố cáo với Vũ rằng tình yêu anh còn đầy ắp trong tôi, và cũng để Vũ không thấy được những giọt nước mắt đã vì anh mà chảy:

_ Vũ ơi, em hiểu,

Còn đang kìm nén sự xúc động, thì hai bờ vai tôi đã được áp ủ bằng đôi bàn tay nồng ấm của anh. Nâng mặt tôi lên, anh lau đi những giọt nước mắt bằng bờ môi của mình, và thì thầm bên tai tôi:

_ Thùy Dung ơi, anh nhớ em lắm, anh yêu em lắm.

_ Em cũng vậy.

Tôi nhìn anh, anh cười, nụ cười ma mị của anh đã chiếm cả tâm hồn tôi. Tôi kiễng chân lên, vòng tay ôm lấy cổ Vũ, đặt môi mình lên đôi môi nóng bỏng của anh.

Bắt đầu cuộc tình của tôi là như thế đấy. Đâu đây bài hát tình yêu vẫn còn vang mãi trong lòng những người yêu nhau:

*“... Hãy cho em hôn hôn nồng nàn
Lỡ mai sau duyên ta muộn màng
Sẽ không ai cho ta vội vàng
Mới yêu đây nay sao phụ phàng...
Hãy yêu như chưa yêu lần nào,
Hãy cho nhau hôn hôn ngọt ngào
Hãy đưa em về nơi cuối trời
Giấc mơ yêu cùng anh trọn đời”*

TƯỜNG THÚY

TUCSON- AZ- 3-23-2023
